

Số: /BC-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 9 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Vĩnh Bảo 6 tháng đầu năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Vĩnh Bảo 6 tháng đầu năm 2026, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57- NQ/TW; Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Các Quyết định: (1) số 995/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 về kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; (2) số 1000/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 về kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn xã Vĩnh Bảo.

- Các Kế hoạch: (1) số 17/KH-UBND ngày 16/01/2026 phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã Vĩnh Bảo giai đoạn 2026 - 2030; (2) số 39/KH-UBND ngày 30/01/2026 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; (3) số 40/KH-UBND ngày 30/01/2026 về chuyển đổi số xã Vĩnh Bảo năm 2026; (4) số 65/KH-UBND ngày 13/2/2026 về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (5) số 85/KH-UBND ngày 12/3/2026 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Vĩnh Bảo năm 2026; (6) số 213 ngày 13/6/2026 về hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Vĩnh Bảo năm 2026.

- Ban hành Thông báo số 304/TB-BCĐ ngày 27/3/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, tích cực triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57; chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng lộ trình, yêu cầu đề ra.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Kết quả rà soát, đầu tư các điều kiện cần thiết phục vụ chuyển đổi số

- Về hạ tầng, trang thiết bị: UBND xã đã rà soát toàn bộ điều kiện cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số tại trụ sở làm việc; từng bước đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử.

+ Phối hợp với VNPT duy trì, nâng cấp đường truyền Internet tại trụ sở UBND xã bảo đảm cơ bản ổn định, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường mạng. 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã có máy tính làm việc, các máy tính được kết nối mạng internet.

+ Hạ tầng Hội nghị trực tuyến xã: UBND đã tiến hành lắp đặt và triển khai hệ thống họp trực tuyến từ trung ương đến địa phương đảm bảo việc kết nối và tổ chức các cuộc họp trực tuyến của Trung ương, thành phố được thông suốt. Đến nay, đã trang bị 03 màn hình LED tại: phòng họp số 01, nhà văn hóa, hội trường UBND xã (01 màn hình diện tích 12m²/màn hình và 02 màn hình 20m²/màn hình, âm thanh đồng bộ).

+ Trang bị hệ thống camera giám sát tại các vị trí trọng điểm và tòa nhà hành chính.

+ Nâng cấp hệ thống loa phục vụ tuyên truyền chuyển đổi số, dịch vụ công, thông tin phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

+ Mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã (05 máy tính, 05 máy in, 01 máy scan 1 mặt, 08 máy scan 2 mặt, 01 máy scan A3, 09 màn hình hiển thị số thứ tự tài quầy, 01 bàn ký điện tử, 09 ghế ngồi chờ cho công dân) với tổng số tiền 481.330.800 đồng.

+ Thực hiện rà soát, thống kê, lập danh sách các thôn bị lờm sóng năm 2026 gửi Sở Khoa học và Công nghệ thành phố để có các biện pháp khắc phục (08 thôn bị lờm sóng: Ái Quốc, Bắc Sơn, Tân Tiến, Quang Trung, Lê Lợi, Hồng Phong, Vạn Thắng, Hưng Cường thuộc địa bàn xã Nhân hòa cũ, không có trạm BTS). Khảo sát, đăng ký nhu cầu sử dụng Wifi kết nối Internet tốc độ cao miễn phí tại 50 Nhà văn hóa thôn để phục vụ nhân dân.

+ Phối hợp với Viện Phát triển chuyển đổi xanh, chuyển đổi số Việt Nam (Viện IGD) thực hiện khảo sát xây dựng phương án triển khai đô thị thông minh tại xã.

- Về chữ ký số, chứng thư số: Đã cấp mới, thay đổi thông tin, gia hạn chứng thư, chữ ký số cho 100% cán bộ, công chức xã.

- Về phần mềm, cơ sở dữ liệu: Tổ chức rà soát toàn bộ các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng đang được sử dụng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; phối hợp với các Sở, ban ngành của thành phố khắc phục những tồn tại, vướng mắc trên các hệ thống phần mềm. Đến nay, các lỗi cơ bản đã được xử lý, hệ thống từng bước đi vào vận hành ổn định, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC được thông suốt.

2. Kết quả số hóa tài liệu và kết nối dữ liệu

- Về số hoá tài liệu: Sau thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, khối lượng tài liệu lưu trữ tại xã Vĩnh Bảo rất lớn, bao gồm hồ sơ hành chính, hồ sơ địa chính, hộ tịch, tư pháp và các tài liệu chuyên môn khác được chuyển giao từ 04 đơn vị xã cũ. UBND xã đã chỉ đạo rà soát, phân loại tài liệu lưu trữ theo từng lĩnh vực, từng thời kỳ (trước và sau sáp nhập), bảo đảm quản lý thống nhất, tránh thất lạc, chùng chéo. Công tác chỉnh lý tài liệu giấy được triển khai song song với việc xây dựng kế hoạch số hóa tài liệu, ưu tiên các nhóm hồ sơ có tần suất khai thác lớn như: hộ tịch, đất đai, hồ sơ giải quyết TTHC. Đến nay các tài liệu lưu trữ sau sáp nhập cơ bản được sắp xếp, phân loại theo đúng quy định. Một phần tài liệu quan trọng đã được số hóa, cập nhật vào hệ thống quản lý hồ sơ điện tử, phục vụ việc tra cứu, giải quyết TTHC nhanh chóng.

- Về sử dụng nền tảng số hoá và kết nối dữ liệu:

+ Xã Vĩnh Bảo đã và đang khai thác các nền tảng số dùng chung phục vụ quản lý hành chính, tiếp nhận và xử lý TTHC, trao đổi văn bản, ký số, lưu trữ điện tử và báo cáo trực tuyến. Trung tâm PVHCC được kết nối internet bằng đường truyền Internet tốc độ cao, ổn định, kết nối với hệ thống phần mềm giải quyết TTHC của thành phố, các bộ ngành và Cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo thông suốt, liên thông, thuận tiện trong việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Trung tâm PVHCC xã hiện sử dụng song song hệ thống phần mềm giải quyết TTHC tập trung của thành phố và phần mềm giải quyết TTHC của các bộ ngành, các hệ thống giải quyết TTHC được kết nối và chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công Quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Việc quản lý, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết TTHC của xã đều được tích hợp trên hạ tầng chung của UBND thành phố và các bộ ngành thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đến thời điểm hiện tại hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố đã hoàn thành việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống của các Bộ, ngành Trung ương gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an xây dựng và quản lý để xử lý các yêu cầu đăng ký, cấp, quản lý định danh điện tử và xác thực điện tử; Hệ thống Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Hệ thống thanh toán trực tuyến; Hệ thống ký số Ban Cơ yếu; Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); Hệ thống quản lý biên lai điện tử phục vụ giải quyết TTHC trực tuyến; Hệ thống chữ ký số của Bộ

Thông tin và Truyền thông để phục vụ việc ký số vào hồ sơ trong quá trình nộp hồ sơ, giải quyết hồ sơ (NEAC); Tài nguyên Môi trường - Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường) - VDBLis; Kết nối đồng bộ lĩnh vực bảo trợ xã hội - Sở Nội vụ; Tích hợp xác thực SSO qua VNeID và chuyển đổi sử dụng duy nhất tài khoản VNeID trong giải quyết; Thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm TTTC: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Hệ thống xác thực tình trạng hôn nhân.

+ Thực hiện đăng ký tài khoản kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 30 lãnh đạo và công chức. Phối hợp ra mắt thử nghiệm “Trợ lý ảo xã Vĩnh Bảo”; đăng ký, tạo lập tài khoản Zalo OA tại địa phương để triển khai thực hiện cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện kết nối, chia sẻ và cập nhật dữ liệu lên IOC theo quy định, bảo đảm dữ liệu được cập nhật kịp thời, chính xác, phục vụ công tác tổng hợp, phân tích và báo cáo điều hành của thành phố.

3. Kết quả việc đảm bảo nguồn nhân lực xuyên suốt cho từng lĩnh vực để trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính cấp xã được phân cấp theo từng lĩnh vực của thủ tục hành chính

- UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, sử dụng phần mềm quản lý, cổng dịch vụ công; đồng thời tổ chức hướng dẫn nội bộ về quy trình nghiệp vụ, kỹ năng thao tác trên hệ thống cho cán bộ, công chức. Qua đó, đội ngũ cán bộ từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong điều kiện chính quyền số.

- UBND xã đã bố trí đội ngũ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp đến giao dịch thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ Hành chính công: đoàn thanh niên, các thầy, cô giáo, thành viên Tổ Ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính...

4. Về tài chính, kinh phí chi cho Khoa học công nghệ

- UBND xã Vĩnh Bảo đã ban hành QĐ số 2386/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các ngành, các đơn vị, trường học trong đó kinh phí phân bổ chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số số tiền là: 390.000.000 đồng (bao gồm kinh phí chi nghiệp vụ thường xuyên: 200.000.000đ; kinh phí chi chính lý tài liệu: 130.000.000 đồng; kinh phí hỗ trợ cán bộ làm công tác chuyển đổi số theo Nghị định 179: 60.000.000 đồng).

- Đến thời điểm hiện tại tại UBND xã đã thực hiện nghiêm túc việc phân bổ dự toán sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định, đảm bảo bám sát Quyết định giao dự toán của UBND thành phố.

5. An ninh mạng và an toàn dữ liệu

- Hiện nay, xã đã có các biện pháp cơ bản về an ninh mạng và an toàn dữ liệu như: Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo tại Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 14/11/2025, sử dụng tài khoản phân quyền, ký số; 100% máy tính cán bộ, công chức, viên chức xã được cài đặt phần mềm diệt virus, quản lý truy cập theo nhiệm vụ, và tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức bảo mật trong cán bộ, công chức. Đang xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống mạng tin học tại UBND xã, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2026.

6. Kết quả giải quyết TTHC:

Trong kỳ báo cáo (từ 15/12/2025 đến ngày 05/06/2026) tổng số hồ sơ Trung tâm PVHCC đã tiếp nhận là: 8.717 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 8.682 hồ sơ, trong đó, giải quyết trước, trả đúng hạn 8.633 hồ sơ (đạt tỷ lệ 99,96%), trả quá hạn 4 hồ sơ (chiếm tỷ lệ 0.04%).

- Số hồ sơ đang giải quyết 35 hồ sơ.

- Không có hồ sơ quá hạn đang giải quyết.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn xã Vĩnh Bảo được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ. UBND xã đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai; thành lập, kiện toàn các tổ chức, bộ phận phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và thực hiện Đề án 06, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Công tác đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số được quan tâm thực hiện; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung của thành phố từng bước được khai thác hiệu quả. Việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt cao; công tác kết nối, chia sẻ dữ liệu, số hóa hồ sơ, tài liệu được triển khai theo lộ trình đề ra.

Nhìn chung, các nhiệm vụ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, cải thiện chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, tạo nền tảng cho việc xây dựng chính quyền số, xã hội số và kinh tế số tại địa phương. Bên

cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính, khối lượng hồ sơ, tài liệu lưu trữ chuyển giao từ các xã cũ rất lớn, trong khi nguồn nhân lực và kinh phí dành cho công tác chỉnh lý, số hóa tài liệu còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- Đường truyền internet đôi lúc chưa ổn định, một số thiết bị làm việc đã được sử dụng nhiều năm, cấu hình thấp, tốc độ xử lý còn chậm khi vận hành đồng thời nhiều phần mềm chuyên ngành.

- Một số phần mềm, hệ thống thông tin chuyên ngành còn phát sinh lỗi kỹ thuật hoặc thay đổi quy trình nghiệp vụ trong quá trình vận hành; việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống đôi khi chưa thực sự thông suốt.

- Số lượng camera an ninh trên địa bàn xã còn ít (khoảng 130 mắt), trong đó nhiều camera đã hỏng, một số camera chất lượng hình ảnh chưa cao, dung lượng lưu trữ còn hạn chế, chưa tích hợp đầy đủ các tính năng thông minh như cảnh báo tự động hoặc phân tích dữ liệu hình ảnh.

- Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân chưa đồng đều; tỷ lệ người dân tự thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến còn chưa cao, vẫn cần nhiều hỗ trợ trực tiếp.

- Nguồn kinh phí đầu tư cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin còn hạn chế so với yêu cầu thực tiễn; việc triển khai một số nhiệm vụ còn phụ thuộc vào hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật của các sở, ngành thành phố và cơ quan Trung ương.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

2. Phối hợp các đơn vị viễn thông phát triển nền tảng số, hạ tầng số, Internet; xoá các vùng lõm sóng, phổ cập thuê bao băng rộng cáp quang đến các hộ gia đình trên địa bàn xã, tiếp tục phủ sóng 5G, 6G; hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt và triển khai cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống mạng thông tin của UBND xã theo quy định.

3. Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng, thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại các đơn vị và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Đẩy mạnh ký số gửi nhận văn bản trên môi trường mạng; ký số trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện các biện pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất ứng dụng các giải pháp công nghệ (Tem điện tử; hóa đơn điện tử; công nghệ mã vạch, QR code, tên miền quốc gia .vn...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập về thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt.

6. Cử 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, kỹ năng số.

7. Tuyên truyền, phổ biến đến mọi người dân về dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các dịch vụ số.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Vĩnh Bảo 6 tháng đầu năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ TP Hải Phòng;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà